**PHỤ LỤC 1**

NỘI DUNG THÔNG TIN BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU HÀNG NĂM
*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 06/2017/TT-BKHĐT ngày 05 tháng 12 năm 2017)*

1. Kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu trong năm:

a) Kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu: tổng hợp kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án và dự toán mua sắm thường xuyên theo hai hình thức đấu thầu không qua mạng và đấu thầu qua mạng (tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu và tỷ lệ tiết kiệm theo lĩnh vực đấu thầu; theo hình thức lựa chọn nhà thầu; theo phân loại dự án; theo lựa chọn nhà thầu qua mạng);

b) Công tác phổ biến, quán triệt việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu, bao gồm: kết quả việc phổ biến, quán triệt bằng văn bản; số lượng hội nghị/hội thảo phổ biến, số lượng đại biểu tham gia; số lượng các khóa đào tạo về đấu thầu (cơ bản, nâng cao, đấu thầu qua mạng, theo chuyên đề), số lượng học viên và các hình thức phổ biến, quán triệt khác;

c) Phân cấp trong đấu thầu: bao gồm các các văn bản hướng dẫn về phân cấp trong đấu thầu đã ban hành (loại văn bản, cấp ký, thời gian, hiệu lực, phạm vi);

d) Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu: bao gồm số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra (gồm các cuộc kiểm tra chuyên sâu về đấu thầu, các cuộc thanh tra, kiểm tra được lồng ghép nội dung về đấu thầu) và các vấn đề chính được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra;

đ) Công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu: Đội ngũ cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu, bao gồm: tổng số lượng cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu, số lượng cán bộ có chứng chỉ, chứng nhận đã tham gia khóa học đấu thầu và đấu thầu qua mạng;

e) Giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu, bao gồm: số lượng văn bản kiến nghị nhận được, cách thức và kết quả giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu (tổng số tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, hình thức xử lý vi phạm, công khai xử lý vi phạm);

g) Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/gói thầu, bao gồm: số lượng, quốc tịch nhà thầu, giá trị trúng thầu;

h) Các nội dung khác (nếu có).

2. Đánh giá việc thực hiện hoạt động đấu thầu trong năm:

Đánh giá việc thực hiện hoạt động đấu thầu trên địa bàn, ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị theo từng nội dung nêu tại Khoản 1 Điều này, bao gồm:

a) Kết quả đạt được;

b) Hạn chế, tồn tại;

c) Nguyên nhân.

3. Giải pháp và kiến nghị:

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu, nêu các kiến nghị, đề xuất và kế hoạch thực hiện cho năm tiếp theo để đảm bảo hiệu quả, hiệu lực trong quản lý và thực hiện hoạt động đấu thầu.